

Số: 861/PA-PCTT

Tuyên Quang, ngày 29 tháng 4 năm 2016

**PHÊ CHUẨN**

Ngày 16 tháng 5 năm 2016  
**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH**



**Nguyễn Đình Quang**

**PHƯƠNG ÁN**

**Ứng phó bão mạnh, siêu bão  
trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang**

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 66/2014/NĐ-CP ngày 04/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai;

Căn cứ Quyết định 44/2014/QĐ-TTg ngày 15/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chi tiết về cấp độ rủi ro thiên tai; Quyết định số 46/2014/QĐ-TTg ngày 15/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về dự báo, cảnh báo và truyền tin thiên tai;

Căn cứ Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 03/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn giai đoạn 2016 – 2020;

Căn cứ Văn bản số 274/PCLBTW ngày 06/12/2014 của Ban Chỉ đạo phòng chống lụt bão Trung ương về việc rà soát, xây dựng phương án ứng phó bão mạnh, siêu bão trên địa bàn tỉnh;

Thực hiện Văn bản số 136/TWPCTT ngày 25/9/2015 của Ban chỉ đạo Trung ương về phòng chống thiên tai về việc hoàn thiện phương án ứng phó bão mạnh, siêu bão;

Nhằm chủ động trong công tác phòng, chống, ứng phó kịp thời, hiệu quả, giảm thiểu thiệt hại do bão mạnh, siêu bão gây ra, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn – Cơ quan thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh xây dựng phương án ứng phó bão mạnh, siêu bão như sau:

## **I. ĐẶC ĐIỂM TỰ NHIÊN VÀ CÁC HÌNH THÁI THIÊN TAI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TUYÊN QUANG.**

### **1. Vị trí địa lý**

Tuyên Quang là tỉnh miền núi phía Bắc, có tọa độ địa lý từ 21<sup>0</sup>30' đến 22<sup>0</sup>40' vĩ độ Bắc và 104<sup>0</sup>53' đến 105<sup>0</sup>40' kinh độ Đông, Địa giới hành chính của tỉnh tiếp giáp với các tỉnh: Hà Giang, Cao Bằng, Bắc Cạn, Thái Nguyên, Vĩnh Phúc, Phú Thọ và Yên Bái.

## **2. Đặc điểm địa hình**

Địa hình của Tuyên Quang tương đối phức tạp, địa hình chia cắt mạnh bởi núi cao và sông suối, điểm cao nhất là ở phía Bắc và thấp dần theo hướng Đông Nam; địa hình bị chia cắt bởi nhiều dãy núi cao, sông suối địa hình thấp dần từ Tây Bắc xuống Đông Nam, đặc biệt là ở phía Bắc tỉnh, có nhiều đỉnh núi cao như đỉnh Chạm Chu với độ cao là 1.587 m, Phia Puông 1.880 m, núi Ta Tao 1.388 m, Núi Là 961 m, núi Nghiêm 552 m, và dãy núi Tam Đảo cao 1 591 m và được chia làm 2 khu vực rõ rệt:

- Địa hình núi cao phân bố ở phía Bắc bao gồm Na Hang, Lâm Bình, phần phía Bắc huyện Chiêm Hóa và Hàm Yên, độ cao trung bình so với mặt nước biển khoảng 600 - 700 m, có một số đỉnh núi cao trên 1.000 m.

- Phía Nam tỉnh có địa hình thấp dần, ít bị chia cắt hơn, có nhiều đồi núi thấp, thung lũng chạy dọc theo các sông suối hình thành các khu ruộng bậc thang thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp, thuộc các huyện Yên Sơn, huyện Sơn Dương, thành phố Tuyên Quang, phía Nam huyện Chiêm Hóa và huyện Hàm Yên,

## **3. Đặc điểm khí hậu**

Tuyên Quang, có khí hậu nhiệt đới gió mùa, phân thành 2 mùa rõ rệt: Mùa mưa từ tháng 5 đến tháng 10. Lượng mưa lớn cùng với địa hình cao dốc trong lưu vực của 3 con sông lớn nên Tuyên Quang thường xuyên bị lũ lụt đe dọa về mùa mưa; mùa khô từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau.

Theo số liệu thống kê về áp thấp nhiệt đới, hoàn lưu bão, mưa trên địa bàn tỉnh trong những năm vừa qua (*chi tiết các cơn bão ảnh hưởng đến địa bàn tỉnh Tuyên Quang tại biểu 01*) từ năm 2007 đến năm 2014 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang hàng năm đều chịu ảnh hưởng của hoàn lưu bão hoặc rãnh thấp kết hợp với hoàn lưu bão của 01 đến 04 trận bão gây mưa, mưa vừa, đến mưa rất to dẫn đến lũ ống, lũ quét và sạt lở đất, đá và ngập lụt, gây thiệt hại đến tài sản và tính mạng của người dân hầu hết các huyện, thành phố trong tỉnh đều có các điểm, các xã có nguy cơ chịu ảnh hưởng của thiên tai.

## **4. Điều kiện tự nhiên, dân sinh và kinh tế xã hội**

Tỉnh Tuyên Quang có diện tích tự nhiên: 587.038 ha, trong đó diện tích đất lâm nghiệp 445.618,9 ha (chiếm 76%), đất sản xuất nông nghiệp 69.822 ha (chiếm 11,9%), đất khác chiếm 12,1% diện tích tự nhiên.

Toàn tỉnh có 6 huyện, 01 thành phố với 141 xã, phường, thị trấn, trong đó có 57 xã đặc biệt khó khăn; có 234 thôn bản đặc biệt khó khăn. Do trình độ dân trí tại các vùng khó khăn chưa cao nên khả năng thích ứng, ứng phó với thiên tai còn hạn chế.

## **5. Tình hình thiên tai và xu hướng thiên tai tại tỉnh Tuyên Quang**

### **5.1. Tình hình thiên tai tại tỉnh Tuyên Quang.**

Tuyên Quang nằm sâu trong đất liền thuộc khu vực miền núi phía Bắc hàng năm đều chịu ảnh hưởng thiệt hại do thiên tai gây ra với các loại hình thiên tai xảy ra là: hạn hán, mưa đá, lở, sét, rét hại; ảnh hưởng của hoàn lưu bão gây mưa dẫn đến lũ, lũ quét, sạt lở đất và ngập lụt dọc theo các khu vực thấp theo ghi nhận được trong những năm vừa qua:

\* **Hạn hán:** Hạn hán thường xảy ra từ tháng 9 năm trước đến tháng 3 năm sau, mức độ khác nhau, những đợt hạn nặng đáng kể thường xảy ra trong vụ Đông Xuân, từ 1.000 đến 3.000 ha. Diện tích hạn hán cao nhất là Vụ Đông xuân 1991-1992 có 3.000/15.000 ha lúa bị hạn ( Chiếm 20%), toàn bộ các loại cây trồng khác bị hạn nặng do thiếu nước ( 70 ÷ 80% ).

\* **Về mưa đá, lốc:** Mưa đá, lốc thường xảy ra trong các tháng 3,4,5 hàng năm. Trọng điểm là các xã vùng cao của huyện huyện Na Hang, huyện Lâm Bình, huyện Chiêm Hoá, Hàm Yên và một số xã vùng thấp của huyện Sơn Dương (như Thanh Trương của Na Hang; Thổ Bình huyện Lâm Bình; Nhân Mục, Minh Hương huyện Hàm Yên; Tân An, Yên Lập, Hùng Mỹ của Chiêm Hoá và Sơn Nam, Đại Phú, Thiện Kế của Sơn Dương...). Ngày 03/4/2016 đã xảy ra trận mưa đá, đường kính hạt mưa từ 04- 08 cm, đây là trận mưa đá có cường độ mạnh nhất trong vòng 55 năm qua trên địa bàn huyện Chiêm Hóa. Mưa đá, lốc đã gây thiệt hại nhiều nhà cửa, sản xuất nông nghiệp trên địa bàn huyện Chiêm Hóa và Hàm Yên.

\* **Lũ, lụt sông Lô, Sông Gâm:** Lũ Sông Lô, sông Gâm xuất hiện từ tháng 5 đến tháng 10 hàng năm. Mỗi năm có từ 2 đến 3 trận lũ xuất hiện, lũ lên nhanh ( đỉnh lũ cao nhất ở Tuyên Quang năm 1971 ở cos 31,87 m). Lũ sớm vào tháng 5, tháng 6 và lũ muộn vào tháng 9, tháng 10 các đỉnh lũ cao nhất tại Thành phố Tuyên Quang từ 22,00 m trở lên đều gây thiệt hại lớn đối với sản xuất nông nghiệp.

\* **Lũ quét, sạt lở đất:** Theo thống kê chưa đầy đủ trong những năm gần đây tại thượng và trung nguồn Sông Phó Đáy và các suối Ngòi Quăng, Ngòi Bợ, Ngòi Lũ, Ngòi Mục, Ngòi Cơi, Ngòi Là, Ngòi Chả, Ngòi Thục, Ngòi Cát, Ngòi Liễn thuộc địa bàn tỉnh Tuyên Quang xảy ra lũ quét đáng kể gây sạt lở đất ở, đất canh tác phá hỏng các công trình Thủy lợi, giao thông ảnh hưởng tới đời sống sinh hoạt và sản xuất của nhân dân.

Trong đó đặc biệt là trận lũ trên sông Phó Đáy tháng 7 năm 2001 gây ra thiệt hại lớn cho nhân dân huyện Sơn Dương. Cả thị trấn Sơn Dương bị chìm ngập trong nước từ 1 đến 4 m, hàng nghìn ha lúa và hoa màu, khu dân cư bị nước lũ tràn qua. Hệ thống thông tin liên lạc bị tắc nghẽn.

\* **Rét hại:** Trong những năm gần đây trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang xảy ra nhiều đợt rét hại gây ảnh hưởng đến sản xuất nông lâm nghiệp, chăn nuôi.

Một số năm có những đợt rét điển hình: Đợt rét vụ Đông Xuân năm 2008, năm 2011 rét đậm kéo dài 31 ngày (từ ngày 03/01/2011 đến 03/2/2011) làm 4.641 con trâu, bò; 348.186 kg mạ đã gieo và 7.240 ha lúa đã cấy bị chết do rét; Đợt rét hại đầu năm 2016 từ ngày 22/01/2016 đến ngày 28/01/2016 làm 180 con gia súc (Trâu bò 129 con, Dê 38 con, Lợn 13 con) và 16 906 kg mạ đã gieo bị chết do rét.

**THỐNG KÊ CÁC CƠN BÃO ẢNH HƯỞNG TỚI TỈNH TUYỀN QUANG**

STT	Năm	Thời gian	Tên cơn bão	R (mm)	Ghi chú
1	2007	25-27/9	Bão số 4(Francisco)	30-50	
2	2008	04-08/8/2008	Bão số 4 (Kammuri)	150-200	
3		21-25/9	Bão số 6 (Hagupit)	60-80	
4		04-05/10/2008	Bão số 8 (Higos)	40-70	
5		12-13/7	Bão số 4 (Soudelor)	60-80	
6	2009	11-12/9/2009	Bão số 7 (Mujigae)	15-30	
7	2010	17-18/7/2010	Bão số 1 (Côn Sơn)	20-40	
8		21-22/7	Bão số 2 (Chanthu)	có mưa vừa, mưa to	ảnh hưởng gián tiếp
9		23-25/8	Bão số 3 (Mindulle)	30-50	
10	2011	25-26/6	Bão số 2 (Haima)	20-40	
11		30-31/7	Bão số 3 (Nockten)	20-30	
12		27-28/9	Bão số 4 (Haitang)	15-20	
13		01/10/2011	Bão số 5 (Nesat)	20-40	
14	2012	1-2/7/2012	Bão số 3 (Doksur)	50-100	Rãnh áp thấp kết hợp hoàn lưu bão số 3
15		23-30/7	Bão số 4 (Vicente)	300-400	Bão số 4 kết hợp rãnh AT qua bắc bộ
16		18-19/8	Bão số 5(Kaitak)	60-100	
17	2013	24-25/6	Bão số 2 (Bebinca)	30-60	Phía nam tỉnh
18		02-03//7/2013	Bão số 3 (Rumbia)	30-60	Phía bắc tỉnh
19		03-05/8/2013	Bão số 5 (Jebi)	50-100	
20		8-9/8/2013	Bão số 6 (Mangkhut)	70-100	Hoàn lưu Bão số 6 + hội tụ gió trên cao
21	2014	20-22/7	Bão số 2(Rammasun)	50-100	
22		17-18/9	bão số 3 (Kalmaegi)	70-80	

**5.2. Nhận định về xu hướng thiên tai .**

Theo Báo cáo đặc biệt của Việt Nam về quản lý rủi ro thiên tai và các hiện tượng cực đoan nhằm thúc đẩy thích ứng biến đổi khí hậu, hiện nay biến đổi khí hậu dẫn tới những thay đổi trong tần suất, cường độ, phạm vi không gian, thời đoạn và thời gian của các hiện tượng thời tiết và khí hậu cực đoan và có thể dẫn đến các hiện tượng thời tiết và khí hậu khắc nghiệt chưa từng thấy.

Dự tính số lượng bão hoạt động ở Biển Đông và ảnh hưởng đến Việt Nam có thể giảm về tần suất nhưng tăng về cường độ, gần như chắc chắn số lượng bão mạnh có xu thế tăng. Mùa bão kết thúc muộn hơn và đường đi của bão có xu thế dịch chuyển về phía Nam, tốc độ gió trong những cơn bão có thể tăng nhẹ.

Tần suất mưa lớn dự tính sẽ tăng ở nhiều vùng của Việt Nam, mưa lớn sẽ tăng rủi ro sạt lở đất ở các khu vực miền núi. Sự thay đổi lượng mưa và nhiệt độ dự kiến có thể dẫn đến lũ lụt xuất hiện ngày một thường xuyên hơn, ác liệt hơn, bất thường hơn, gây tác động ngày càng rộng lớn hơn.

Số ngày và đợt nắng nóng dự tính có xu thế tăng dần trên hầu hết các khu vực. Các đợt hạn hán nặng đã và đang xuất hiện nhiều hơn ở nhiều nơi, trong đó tần suất hạn cao tập trung vào các tháng vụ Đông Xuân từ tháng 1 đến tháng 4.

Hiện tượng El Nino; La Nina tác động mạnh mẽ đến thời tiết, khí hậu Việt Nam. Theo diễn biến lịch ENSO trong 100 năm qua, tần suất và cường độ của El Nino và La Nina thể hiện xu thế tăng. Dự tính trong thời gian tới, tần suất hoạt động của dạng El Nino với dị thường nhiệt độ mặt nước biển dương trên khu vực trung tâm xích đạo Thái Bình Dương được nhận định có xu thế tăng.

Tỉnh Tuyên Quang, tuy không chịu ảnh hưởng trực tiếp của bão, nhưng hàng năm đều chịu ảnh hưởng gián tiếp của các cơn Bão và áp thấp nhiệt đới; việc chịu ảnh hưởng của hoàn lưu bão kết hợp với rãnh thấp gây mưa vừa đến mưa to và rất to dẫn đến lũ ống, lũ quét, sạt lở đất và ngập lụt tại những khu vực trũng thấp có thể gây hậu quả nặng nề đến người và tài sản trên địa bàn tỉnh.

Theo nhận định của Bộ Tài nguyên và Môi trường tại Quyết định số 1857/QĐ-BTNMT ngày 29 tháng 8 năm 2014 về việc phê duyệt và công bố kết quả phân vùng bão và xác định nguy cơ bão, nước dâng do bão cho khu vực ven biển Việt Nam thì tại vùng I từ Quảng Ninh đến Thanh Hóa trong thời gian tới có nguy cơ xuất hiện các cơn bão có cấp độ từ 15-16. Như vậy, trong thời gian tới nguy cơ xuất hiện những trận siêu bão trên biển Đông và và hoàn lưu của bão gây ra mưa to, mưa rất to là rất lớn, đặc biệt trong điều kiện biến đổi khí hậu diễn ra ngày càng mạnh mẽ như hiện nay.

Để sẵn sàng ứng phó với những ảnh hưởng do bão mạnh, siêu bão gây ra nhằm giảm thiểu đến mức thấp nhất thiệt hại về người và tài sản của nhân dân và nhà nước Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh xây dựng “Phương án ứng phó bão mạnh, siêu bão trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang” với các kịch bản thiên tai để các cơ quan, đơn vị, người dân thực hiện với các nội dung chính sau:

## **II. PHƯƠNG ÁN ỨNG PHÓ BÃO MẠNH, SIÊU BÃO**

### **1. Mục đích, yêu cầu của phương án ứng phó bão mạnh, siêu bão**

#### **1.1 Mục đích**

Chủ động trước mọi tình huống ứng phó bão mạnh, siêu bão có thể xảy ra trên địa bàn tỉnh, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại về người và tài sản, cơ sở hạ tầng và các công trình trọng yếu do ảnh hưởng của bão.

Nâng cao năng lực xử lý tình huống, sự cố và chỉ huy, điều hành và tăng cường trách nhiệm của các cấp, các ngành trong công tác phòng chống thiên tai. Giúp chính quyền và nhân dân chủ động triển khai các hành động, biện pháp cần thiết, hợp lý trước, trong và sau thiên tai xảy ra để phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hiệu quả.

## **1.2 Yêu cầu**

Tất cả các cấp, các ngành, các địa phương thực hiện nghiêm túc việc xây dựng và tổ chức thực hiện phương án ứng phó thiên tai, trong đó có gắn với tình huống ứng phó với bão mạnh, siêu bão trên địa bàn quản lý phù hợp với các cấp độ thiên tai thực hiện hiệu quả phương châm 4 tại chỗ.

Tuyên truyền phổ biến đến từng cấp, ngành và nhân dân trong tỉnh biết mức độ nguy hiểm của bão mạnh, siêu bão kết hợp với các hình thức thời tiết, thiên tai khác trên địa bàn để chủ động phòng tránh ứng phó kịp thời.

Nâng cao nhận thức cộng đồng trong công tác quản lý rủi ro thiên tai, nhất là ứng phó bão mạnh, siêu bão có thể xảy ra trên địa bàn.

## **2. Vùng ảnh hưởng và các kịch bản thiên tai**

Trong Phương án này chỉ xây dựng các phương án đối với các kịch bản về những loại hình thiên tai do bão mạnh, siêu bão gây: lũ, lũ quét, ngập lụt, vỡ đê, vỡ hồ chứa.

### **2.1. Vùng ảnh hưởng**

Từ số liệu thống kê và các nhận định, dự báo về tình hình thời tiết thì vùng có thể chịu ảnh hưởng của bão, bão mạnh, siêu bão là trên toàn bộ địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

### **2.2. Các kịch bản ảnh hưởng của bão mạnh, siêu bão trên địa bàn tỉnh**

#### **2.2.1 Kịch bản 1: Bão mạnh, siêu bão quét qua địa bàn tỉnh gây gió mạnh**

Bão có sức gió mạnh nhất vùng tâm bão mạnh cấp 14, cấp 15 (tức từ 150 đến 183 km/ giờ, thiên tai cấp độ 3 đến cấp độ 5) giật cấp 16, cấp 17 mỗi giờ đi được 15 đến 20 km chuẩn bị đổ bộ vào khu vực từ tỉnh Quảng Ninh đến tỉnh Thái Bình và quét qua các tỉnh Bắc Bộ (trong đó có khu vực phía Nam tỉnh Tuyên Quang) với sức gió mạnh cấp 11, cấp 12 giật cấp 13, cấp 14

#### **2.2.2 .Kịch bản 2: Bão mạnh, siêu bão quét qua địa bàn tỉnh kèm mưa lớn gây ngập lụt**

Sau khi bão vượt qua đảo Hải Nam (Trung Quốc) chạy dọc theo biên giới Việt Trung với cấp 14, cấp 15 giật cấp 16, cấp 17. Dự báo Hoàn lưu bão gây mưa lớn các tỉnh miền núi phía bắc (trong đó có tỉnh Tuyên Quang) với lượng mưa dự báo từ 250 đến hơn 300 mm; mức nước trên hệ thống sông Lô, sông Gâm đang lên nhanh kết hợp với việc xả lũ đảm bảo an toàn các công trình thủy điện trên hệ thống Lô, Gâm (Công trình thủy điện Tuyên Quang, Thủy điện Chiêm Hóa, thủy điện Nho Quế 3...) các khu vực dọc hệ thống sông Lô, sông Gâm có nguy cơ bị ngập úng đó là: Các xã phường thuộc huyện Chiêm Hóa, Hàm Yên, Yên Sơn, Sơn Dương và thành phố Tuyên Quang. Theo số liệu thống kê nhiều năm khi mức lũ tại trạm Tuyên Quang đạt mức Báo động III (cost 26 m) ngập 43 xã, phường, thị trấn; Báo động III + 2 m (cost 28 m) ngập 60 xã, phường thị trấn; trên Báo động III + 4 m (cost 30 m) ngập 76 xã, phường, thị trấn.

BẢNG TỔNG HỢP CÁC XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN BỊ NGẬP

Mức nước tại trạm TV Tuyên Quang (m)	Tổng số xã bị ngập	Huyện Chiêm Hóa	Huyện Hàm Yên	Huyện Sơn Dương	Huyện Yên Sơn	Tuyên Quang
24,00	21			Đông Lợi, Chi Thiết, Hào Phú, Văn Phú, Hồng Lạc	Thái Bình, Kim Phú, Trung Môn, Thắng Quân, Đội Bình, Tiến Bộ	Lưỡng Vượng, An Tường, An Khang, Thái Long, Đội Cán, Ý La, Tân Hà, Hưng Thành, Tràng Đà, Nông Tiến
25,00	36	Yên Nguyên,	Thái Hòa, Thái Sơn	Vân Sơn, Quyết Thắng, Đông Thọ, Cấp Tiến, Vĩnh Lợi, Lâm Xuyên	Tứ Quận, Lăng Quán, Tân Long, Xuân Vân	Phan Thiết, Minh Xuân, Tân Quang
26,00	41		Bình Xa, TT Tân Yên, Tân Thành	Sầm Dương	Phúc Ninh	
27,00	53	Nhân Lý, Xuân Quang	Đức Ninh, Yên Hương, Bạch Xa, Minh Dân, Phù Lưu, Yên Thuận, Hùng Đức	Thượng Âm, Tam Đa	Chiêu Yên	
28,00	58	Bình Nhân, Ngọc Hội, Trung Hòa, Hòa An, Vinh Quang				
29,00	68	Hùng Mỹ, TT Vĩnh Lộc	Minh Khương, Minh Hương, Nhân Mục	Đông Quý	Lực Hành, Tân Tiến, Mỹ Bằng, TT Tân Bình	
>30	76	Phúc Thịnh, Yên Lập			Phú Thịnh, Kiến Thiết, Quý Quân, Nhữ Khê, Nhữ Hán,	

### **2.2.3. Kịch bản 3: Bão mạnh, siêu bão quét qua địa bàn tỉnh kèm mưa lớn gây lũ quét, sạt lở đất**

Với lượng mưa từ 200 mm đến 300 mm xảy ra trong thời gian ngắn trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang thì các xã thuộc các huyện Lâm Bình, Na Hang, Chiêm Hóa, Hàm Yên một số xã thuộc huyện Yên Sơn, Sơn Dương có nguy cơ cao xảy ra lũ ống, lũ quét, sạt lở đất.

Căn cứ tình hình thực tế đã xảy ra lũ quét, sạt lở đất tại địa phương để xây dựng Phương án ứng phó ( ví dụ: huyện Sơn Dương căn cứ vào tình hình lũ quét năm 2001 để xây dựng phương án, huyện Hàm Yên căn cứ vào tình hình lũ quét năm 2012..., các huyện, thành phố khác chọn năm đã xảy ra lớn nhất để xây dựng phương án).

### **2.2.4 . Kịch bản 4: Bão mạnh, siêu bão quét qua địa bàn tỉnh kèm mưa lớn nguy cơ gây vỡ Đê**

Hệ thống Đê tỉnh Tuyên Quang có tổng chiều dài 43.114 m với trên 55 công qua đê trong đó: Tuyến đê Tả sông Lô: Có tổng chiều dài L= 36.214 m thuộc các xã Vĩnh Lợi, Cấp Tiên, Đông Thọ, Quyết Thắng, Vân Sơn, Hồng Lạc, Sầm Dương và Lâm Xuyên huyện Sơn Dương; tuyến đê Hữu sông Lô: Có tổng chiều dài L= 6.900 m thuộc địa bàn xã An Khang, Thái Long.

Khi mực nước sông Lô dâng cao do mưa lũ và xả lũ hồ thủy điện vượt mức báo động III tại thành phố Tuyên Quang hệ thống đê có nguy cơ mất an toàn tại một số vị trí bờ sông bị sạt lở mạnh trong những năm vừa qua như đoạn đê Ruộc xã An Khang thành phố Tuyên Quang. Đoạn đê qua xã Vân Sơn, Sầm Dương huyện Sơn Dương...

### **2.2.5 . Kịch Bản 5: Bão mạnh, siêu bão quét qua địa bàn tỉnh kèm mưa lớn nguy cơ gây vỡ Hồ chứa**

Trên địa bàn tỉnh có 505 hồ chứa trong đó có 163 công trình có diện tích tưới trên 10 ha do Ban Quản lý công trình thủy lợi Tuyên Quang và các ban quản lý công trình thủy lợi cơ sở quản lý. Trong đó có nhiều công trình đã bị xuống cấp theo thời gian sử dụng có nguy cơ mất an toàn.

## **3. Công tác chuẩn bị (Phương châm 4 tại chỗ)**

Chủ động trước mọi tình huống ứng phó bão mạnh, siêu bão có thể xảy ra trên địa bàn tỉnh, từ đó đó hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại về người và tài sản.

Các cấp, các ngành các đơn vị chủ động xây dựng phương án ứng phó với giả thiết kịch bản xảy ra trong phương án theo quy định cụ thể về cấp độ rủi ro thiên tai mà các cấp phải thực hiện tại Mục 2 Nghị định số 66/2014/NĐ-CP.

### **3.1. Chỉ huy lực lượng**

Từ cấp xã, cấp huyện, cấp tỉnh Ban Chỉ huy Phòng chống siêu bão chính là Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn do đồng chí Chủ tịch UBND cùng cấp làm Trưởng ban. Đối với các cơ quan đơn vị đóng trên địa bàn do đồng chí Thủ trưởng đơn vị làm Trưởng ban.



Nhân dân vùng có nguy cơ ảnh hưởng của bão tiến hành chằng chống nhà cửa, chặt tỉa cây xanh, chủ động sơ tán người dân (ưu tiên sơ tán người già, trẻ em và phụ nữ trước) ra khỏi vùng có nguy cơ ảnh hưởng của bão mạnh, siêu bão, lũ ống, lũ quét, sạt lở đất và ngập lụt.

### **3.2. Sử dụng lực lượng, phương tiện**

Chủ tịch UBND cấp xã, cấp huyện trong phạm vi thẩm quyền có trách nhiệm huy động lực lượng, vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm đã được chuẩn bị theo phương châm 4 tại chỗ để ứng phó thiên tai và cứu trợ khẩn cấp tại địa phương. Trường hợp vượt quá khả năng, thẩm quyền phải báo cáo kịp thời với UBND cấp trên, cụ thể:

#### **- Về lực lượng:**

*Các xã huy động lực lượng tại chỗ*: Lực lượng nòng cốt là trung đội dân quân tự vệ xã; ngoài ra huy động lực lượng cán bộ xã, Trạm Y tế xã, lực lượng thanh niên, các đoàn thể tại xã và nhân dân trong xã sẵn sàng hỗ trợ ứng phó, cứu hộ các khu vực bị ảnh hưởng của thiên tai.

*Lực lượng cơ động cứu hộ cứu nạn cấp huyện*: Lực lượng nòng cốt là Ban Chỉ huy quân sự huyện, Công an huyện, Trung đội dân quân tự vệ huyện, huy động các cán bộ ban, ngành, đoàn thể huyện, Bệnh viện huyện, Trung tâm y tế huyện.

*Lực lượng cơ động cứu hộ cứu nạn cấp tỉnh*:

Lực lượng Quân đội theo chỉ thị hợp đồng tác chiến giữa Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh với các đơn vị đóng quân trên địa bàn (Trung đoàn 148 sư đoàn 316, kho KV2...) và theo tình hình thực tế để huy động.

Lực lượng thuộc Công an tỉnh, lực lượng Kiểm lâm tỉnh; huy động lực lượng, trang thiết bị đặc chủng của đơn vị phục vụ công tác tìm kiếm cứu hộ cứu nạn khi có yêu cầu.

#### **- Về vật tư, phương tiện:**

Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm huy động các loại vật tư phương tiện phục vụ công tác cứu hộ cứu nạn, ngay đầu mùa mưa bão ký cam kết nguyên tắc với các chủ phương tiện để sẵn sàng trưng dụng phục vụ công tác ứng cứu, khắc phục hậu quả khi thiên tai xảy ra.

Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh có trách nhiệm huy động xuống máy, nhà bạt, cứu hộ tại các kho của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh.

Các lực lượng tham gia đảm bảo mỗi người một dụng cụ cầm tay phù hợp để ứng phó với loại hình thiên tai xảy ra (như ky khiêng đất, cuốc xẻng, dây thừng mỗi dây dài 10 m ứng phó lũ quét, sạt lở đất ....)

Ban Quản lý khai thác công trình thủy lợi Tuyên Quang có trách nhiệm chỉ đạo các Ban Quản lý công trình thủy lợi cơ sở, các chủ hồ có nguy cơ cao bị ảnh hưởng của bão mạnh, siêu bão chuẩn bị sẵn sàng vật tư, phương án ứng cứu khi có thiên tai xảy ra. Bố trí cán bộ theo dõi các công trình có hư hỏng, đặc biệt đối với các công trình có nguy cơ xảy ra sự cố phải cử cán bộ phụ trách thường xuyên nắm bắt thông tin để kịp thời xử lý khi sự cố xảy ra.

### **3.3. Hậu cần**

Công tác hậu cần phải được chuẩn bị chu đáo. Yêu cầu nhân dân khu vực có nguy cơ thiên tai xảy ra dự trữ nhu yếu phẩm tối thiểu là 7 ngày; Yêu cầu các đơn vị, các địa phương tham gia cứu hộ vùng bị ảnh hưởng bão mạnh, siêu bão, lũ quét sạt lở đất, ngập lụt chuẩn bị đầy đủ về lương thực, thực phẩm, thuốc men, và các nhu yếu phẩm khác tối thiểu đủ dùng trong 7 ngày.

### **3.4. Chế độ thông tin truyền thông**

- UBND cấp xã : Sử dụng các hình thức thông tin truyền thông sẵn có của địa phương như: Phát tín hiệu bằng âm thanh từ các phương tiện thô sơ như trống, kèn,....

+ Sử dụng lực lượng hỏa tốc mỗi xã biên chế từ 10 đến 20 người khỏe mạnh, nhanh nhẹn, thông thạo địa hình trong đội giao liên hỏa tốc để truyền tin khi các phương tiện thông tin liên lạc khác bị mất tác dụng do mưa bão, sạt lở đất, lũ quét chia cắt.

+ Sử dụng hệ thống loa truyền thanh của địa phương hiện có.

+ Huy động toàn bộ các phương tiện thông tin hiện có như điện thoại cố định, điện thoại di động, mạng internet để nhanh chóng truyền tin.

- UBND cấp huyện: Có trách nhiệm huy động và chỉ đạo các Bru cục đảm bảo thông tin thông suốt trong địa bàn quản lý, đặc biệt ưu tiên cho các xã có nguy cơ cao xảy ra lũ quét, sạt lở đất.

- Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm chỉ đạo các đơn vị thông tin, truyền thông đảm bảo an toàn thông tin liên lạc.

- Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh sử dụng máy bộ đàm và hệ thống thông tin quân sự (khi được huy động khẩn cấp) và hệ thống máy bộ đàm đặc chủng của Công an tỉnh để liên lạc khi cần thiết.

### **4. Các bước thực hiện và Cơ chế phối hợp thực hiện phương án**

Căn cứ vào kịch bản giả định tình huống về bão mạnh, siêu bão có thể xảy ra trên địa bàn; UBND tỉnh, Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh yêu cầu các cấp, các ngành, các đơn vị quán triệt nghiêm túc các nội dung cơ bản và thực hiện theo cơ chế phối hợp sau :

#### **4.1. Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh**

Tiếp nhận các bản tin dự báo, cảnh báo Trung ương, của Đài Khí tượng Thủy văn Tuyên Quang về bão và công điện, văn bản chỉ đạo của Trung ương tổ chức triển khai thực hiện; Ban hành các công điện, công điện khẩn và các văn bản chỉ đạo yêu cầu các cấp, các ngành sẵn sàng, chủ động ứng phó với các tình huống thiên tai xảy ra.

Khi tiếp nhận các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh qua: Điện thoại, Điện thoại di động, fax, qua mạng vi tính được thông báo đến UBND huyện, thành phố, Đài Phát thanh và Truyền hình Tuyên Quang; Báo Tuyên Quang để thông báo cho nhân dân.

Kiểm tra, đôn đốc các huyện, thành phố, các cơ quan ban ngành sẵn sàng triển khai phương án ứng phó. Yêu cầu tàu thuyền hoạt động trên sông, trên hồ thủy điện về nơi neo đậu đảm bảo an toàn.

Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh phối hợp với Đài Khí tượng Thủy văn Tuyên Quang tổng hợp phân tích các thông tin thời tiết; thông báo kịp thời tới các cấp, các ngành và nhân dân diễn biến của thời tiết để chủ động ứng phó với mọi diễn biến bất thường của thời tiết, thiên tai.

Theo dõi, phân tích các số liệu về tình hình mưa, đối chiếu với Bản đồ nguy cơ lũ quét để kịp thời cung cấp thông tin cho các cấp các ngành ứng phó khoa học, hiệu quả trong tình huống bão lũ có thể xảy ra.

#### **4.2. Ủy ban nhân dân cấp huyện**

##### **\* Trước mùa mưa bão**

Rà soát, xây dựng, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai trong đó có kịch bản ứng phó với bão mạnh, siêu bão sát với tình hình thực tế tại địa phương, đơn vị mình để tổ chức thực hiện.

Chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn, các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn xây dựng và phê duyệt phương án ứng phó thiên tai trong đó bao gồm cả ứng phó với bão mạnh, siêu bão sát với tình hình thực tế tại địa phương, đơn vị để tổ chức thực hiện.

Chỉ đạo cùng Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn huyện, thành phố, các phòng chức năng của huyện phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã nằm trong vùng có nguy cơ xảy ra thiên tai thực hiện các nhiệm vụ sau :

- Thành lập và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên trong Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tại địa phương.

- Thống kê các thông tin, số lượng: nhà ở ( tạm, kiên cố), diện tích, số hộ dân, nhân khẩu, cơ sở vật chất hạ tầng và tài sản của nhà nước và nhân dân trong khu vực có nguy cơ chịu ảnh hưởng của thiên tai.

- Xây dựng các kịch bản phòng tránh, ứng phó khi thiên tai xuất hiện như Bão, lốc, lũ, lũ quét, sạt lở đất, ngập úng có tính đến xuất hiện bão mạnh, siêu bão theo đặc điểm tự nhiên, kinh tế, xã hội của từng địa phương và từng tình huống cụ thể.

- Xây dựng và phân bổ chỉ tiêu về nhân lực, vật tư phục vụ từng phần việc của phương án. Xác định khu vực, chuẩn bị cơ sở hạ tầng, điều kiện vật chất để sơ tán nhân dân được an toàn ra khỏi vùng thiên tai khi có yêu cầu sơ tán. Đồng thời chằng chống nhà cửa, chặt tỉa cây xanh xong trước mùa mưa bão hàng năm.

##### **\* Khi có dự báo xuất hiện bão mạnh, siêu bão trên địa bàn.**

Tiếp nhận thông tin từ cấp trên kịp thời thông báo qua hệ thống truyền thanh của các huyện, thành phố; trường hợp khẩn cấp thông báo trực tiếp qua loa cầm tay, xe loa tuyên truyền cơ động đến cộng đồng nhân dân khu vực cảnh báo xảy ra thiên tai.

- Chỉ đạo các xã, phường có khả năng xảy ra rủi ro cao về thiên tai do mưa bão phân công theo dõi từng xã và chủ động ứng phó theo phương án đã được duyệt.

Chủ tịch UBND huyện, thành phố chịu trách nhiệm chỉ đạo triển khai công tác ứng phó theo phương án đã lập và yêu cầu các cơ quan, đơn vị trên địa bàn phải triển khai công tác phòng chống thiên tai của đơn vị; trực tiếp chỉ huy và huy động nguồn lực theo thẩm quyền để ứng phó thiên tai; chịu trách nhiệm thực hiện chỉ huy, chỉ đạo của các cơ quan chỉ đạo phòng chống thiên tai cấp trên;

Phân công lãnh đạo và cán bộ xuống địa bàn kiểm tra, đôn đốc; tổ chức kiểm tra, rà soát lại lực lượng, phương tiện, vật tư sẵn sàng ứng phó, rà soát lại phương án sơ tán, kiểm tra và thực hiện công tác đảm bảo an toàn nơi sơ tán đến; hạn chế, cấm người đi lại trong thiên tai; thông báo cho học sinh tạm nghỉ học tránh bão khi có lệnh của cơ quan cấp trên;

Tùy thuộc vào mức độ nguy hiểm có thể xảy ra Chủ tịch UBND huyện, thành phố phát lệnh sơ tán, chỉ đạo các lực lượng được huy động, phối hợp cùng UBND các xã tham gia cứu hộ, cứu nạn và sơ tán nhân dân theo phương án đã được huyện, thành phố phê duyệt (trong trường hợp phải sơ tán).

Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định tổ chức cưỡng chế sơ tán trường hợp tổ chức, cá nhân không tự giác chấp hành chỉ đạo, chỉ huy, hướng dẫn sơ tán phòng, tránh thiên tai vì mục đích an toàn cho người.

Phối hợp với Sở Giao thông Vận tải, Công an tỉnh thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn giao thông, chốt chặn, an ninh trật tự, bảo vệ tài sản trước, trong và sau thiên tai; sẵn sàng triển khai các phương án ứng phó; đảm bảo thông tin liên lạc, kiểm soát tình hình báo cáo cấp trên kịp thời. Đảm bảo lương thực, nước uống, y tế trước, trong và sau thiên tai; ngay sau thiên tai xảy ra tổ chức ứng cứu, tìm kiếm cứu nạn, cấp cứu người bị nạn.

Chủ tịch UBND cấp huyện là người chỉ huy trực tiếp, huy động nguồn lực theo thẩm quyền để ứng phó thiên tai tại địa phương, chịu trách nhiệm triển khai công tác ứng phó khắc phục hậu quả theo chỉ đạo của cơ quan cấp trên. Xử lý các hành vi chống đối, phá hoại tài sản của nhân dân và nhà nước tại vùng bị thiên tai.

Tập trung khắc phục giao thông, giải phóng lòng đường ngay sau khi bão suy yếu để đảm bảo hoạt động của công tác tìm kiếm cứu nạn, cấp cứu người bị nạn. Có phương án đảm bảo an toàn giao thông sau thiên tai.

Huy động lực lượng, phương tiện, vật tư, nhu yếu phẩm, tổ chức khắc phục hậu quả: hỗ trợ lương thực, thực phẩm, nước uống, thuốc chữa bệnh, nhu yếu phẩm, bố trí chỗ ở tạm cho các hộ mất nhà cửa hoặc bị hư hỏng nặng; chăm sóc, điều trị người bị thương; thăm hỏi, động viên các gia đình có người tử nạn, bị nạn; vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh; khôi phục nhà cửa, cơ sở hạ tầng, y tế, giáo dục, bưu điện, thủy lợi, cơ sở sản xuất, hỗ trợ nông dân khôi phục và tổ chức sản xuất nông nghiệp.

Vận động, tiếp nhận và phân phối kịp thời các nguồn hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cứu trợ về lương thực, thực phẩm, thuốc men, hỗ trợ kinh phí cho người dân bị thiệt hại.

Tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền về tình hình thiệt hại và kết quả triển khai công tác khắc phục tại địa phương trong trường hợp vượt quá khả năng ứng phó của cấp huyện thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh chi viện, hỗ trợ về nhân lực, phương tiện.

#### **4.3. Ủy ban nhân dân cấp xã :**

*\* Khi có dự báo xuất hiện bão mạnh, siêu bão trên địa bàn.*

Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn thực hiện nghiêm các lệnh, công điện, văn bản chỉ đạo của cấp trên theo dõi diễn biến thông báo cho nhân dân chủ động đối phó với mọi tình huống; chủ động thực hiện phương án sơ tán dân ra khỏi vùng nguy hiểm theo phương án đã xây dựng; rà soát các nhà yếu, các cây xanh để tiến hành chặt chống và chặt tía cây cối; tập hợp lực lượng xung kích, chuẩn bị vật tư, phương tiện để sẵn sàng ứng phó.

*\* Khi xảy ra bão mạnh, siêu bão trên địa bàn.*

Khẩn trương thực hiện đầy đủ các công điện, văn bản chỉ đạo của cấp trên về ứng phó với bão mạnh siêu bão.

Thường xuyên theo dõi các bản tin dự báo, cảnh báo về diễn biến của bão trên các phương tiện thông tin đại chúng; tuyên truyền tới nhân dân các biện pháp phòng tránh ứng phó.

Báo cáo diễn biến tình hình mưa bão tại địa phương về Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn và UBND huyện, thành phố để có chỉ đạo sát với thực tế và hiệu quả.

Đối với các xã được cảnh báo, dự báo, xảy ra lũ ống, lũ quét, sạt lở đất Chủ tịch UBND xã phát lệnh sơ tán, trực tiếp chỉ huy công tác sơ tán, huy động lực lượng xung kích trên địa bàn. Tổ chức sơ tán khẩn cấp tất cả các hộ dân sống trong vùng nguy cơ ảnh hưởng thiên tai nhất là các hộ dân sống gần bờ sông, suối, vùng có nguy cơ bị trượt, sạt lở đất, gần các vách taluy đến vị trí an toàn với phương châm “cứu người trước, cứu tài sản sau”.

Đối với các xã, phường xảy ra ngập úng: chỉ đạo nhân dân khẩn trương thu hoạch mùa màng đã đến kỳ thu hoạch (nếu có); gia cố bờ bao, có biện pháp bảo vệ diện tích nuôi trồng thủy sản; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị sản xuất trên địa bàn di chuyển tài sản đến nơi an toàn.

Đối với các xã có dân cư sống dọc bờ sông, suối sơ tán dân ra khỏi hành lang thoát lũ của sông, suối đến nơi an toàn.

Hình thức sơ tán: người dân tự đi sơ tán là chính; sơ tán tại chỗ, sơ tán từ nhà tạm, nhà bán kiên cố sang nhà kiên cố, sơ tán vào các công sở, cơ quan, đơn vị..., ưu tiên sơ tán trước cho người già, trẻ em, phụ nữ, người bệnh. Đặc biệt chú ý đến người dân sống trong các nhà tạm, không kiên cố, khu vực thấp, gần sông, suối vách ta luy, sau hạ du các hồ chứa đề phòng bão mạnh, siêu bão kết hợp mưa lớn gây ngập lụt, lũ quét, sạt lở đất. Người sơ tán phải mang theo nhu yếu phẩm cần thiết để sử dụng trong thời gian sơ tán.

*\*Tập trung chỉ đạo khôi phục sản xuất, ổn định đời sống nhân dân sau thiên tai.*

Phối hợp với các cơ quan chuyên môn y tế, môi trường, thú y... triển khai các biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường, dập dịch kịp thời tránh không để dịch bệnh lây lan, bùng phát.

Ủy ban nhân dân cấp xã phối hợp với các lực lượng tăng cường của cấp trên tiếp tục công tác ứng cứu, tìm kiếm cứu nạn, cấp cứu người bị nạn; huy động khẩn cấp và tuân thủ quyết định chỉ đạo, huy động khẩn cấp về nhân lực, vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm theo yêu cầu của cấp trên để kịp thời ứng phó và cứu trợ khẩn cấp; báo cáo khẩn cấp cho cấp trên về tình hình ứng cứu, tìm kiếm cứu nạn và xin hỗ trợ ứng cứu, tìm kiếm cứu nạn khi vượt quá khả năng của mình.

#### **4.4. Sở Nông nghiệp và PTNT**

Chỉ đạo đảm bảo công tác trực ban của Văn phòng Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh để thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.

Phân công lãnh đạo Sở, lãnh đạo các Chi cục, phòng ban chuyên môn xuống các địa bàn chỉ đạo ứng phó, khắc phục hậu quả phục hồi sản xuất ổn định đời sống nhân dân.

Chỉ đạo Chi cục Thủy lợi - Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chủ động nắm bắt mọi thông tin về bão, lũ tham mưu các giải pháp thực hiện phương án; Tổng hợp thiệt hại, đánh giá nguyên nhân và đề xuất phương án khắc phục, hỗ trợ phục hồi sản xuất, sinh hoạt của nhân dân sau thiên tai.

- Chỉ đạo Ban quản lý khai thác công trình thủy lợi Tuyên Quang hướng dẫn các Ban Quản lý công trình thủy lợi cơ sở phối hợp chặt chẽ với UBND các xã, các huyện, thành phố vận hành công trình thủy lợi an toàn, triển khai thực hiện phương án đảm bảo an toàn công trình thủy lợi.

- Chỉ đạo chuẩn bị đủ cơ sở giống cây trồng, vật nuôi, vật tư nông nghiệp đảm bảo cho công tác khắc phục hậu quả sau thiên tai. Chuẩn bị các phương án đảm bảo an toàn dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi sau thiên tai để tránh bùng phát dịch bệnh.

#### **4.5. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh**

Hằng năm, Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố lập Kế hoạch hiệp đồng công tác phòng chống giảm nhẹ thiên tai, tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Khi có dự báo thiên tai xảy ra tổ chức thường trực rà soát lại Kế hoạch hiệp đồng công tác phòng chống giảm nhẹ thiên tai, tìm kiếm cứu nạn. Triển khai công tác hỗ trợ sơ tán, ứng phó cho các huyện, thành phố, xã, phường; triển khai công tác bố trí lực lượng, phương tiện ứng phó, xử lý tình huống khẩn cấp và tìm kiếm cứu nạn tại các khu vực trọng điểm; thực hiện công tác ứng cứu, tìm kiếm cứu nạn trong thiên tai trong điều kiện có thể theo kế hoạch hiệp đồng đã đề ra.

- Khi có lệnh huy động chi viện, hỗ trợ nhanh chóng huy động nhân lực phương tiện, vật tư để tham gia công tác cứu hộ, cứu nạn, sơ tán dân và khắc phục hậu quả thiên tai kịp thời.

- Phối hợp với cơ sở y tế tại địa phương để tham gia cứu chữa người bị thương; thực hiện vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh sau thiên tai.

#### **4.6. Công an tỉnh**

Phối hợp với Sở Giao thông vận tải và các địa phương triển khai Phương án đảm bảo an toàn giao thông, chốt chặn các tuyến đường và các khu vực nguy hiểm. Triển khai Phương án đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội, chống âm mưu phá hoại hồ, đập, đê điều, bảo vệ tài sản nhà nước và nhân dân.

#### **4.7. Sở Giao thông Vận tải**

Triển khai phương án bảo đảm an toàn giao thông vận tải trước và trong bão, phương án phòng chống bão, bão mạnh đối với các công trình giao thông. Phối hợp với Công an tỉnh và các địa phương chốt chặn và có phương án đảm bảo an toàn các đoạn đường, các khu vực nguy hiểm.

#### **4.8. Sở Công thương**

Rà soát Phương án chuẩn bị, dự trữ, cung ứng các mặt hàng thiết yếu cho nhân dân trước và sau thiên tai.

Chỉ đạo Công ty Thủy điện Tuyên Quang, Nhà máy Thủy điện Chiêm Hóa triển khai Phương án phòng chống đảm bảo an toàn cho công trình và cho vùng hạ du. Chỉ đạo Điện lực Tuyên Quang, Chi nhánh lưới điện cao thế Tuyên Quang triển khai Phương án đảm bảo an toàn hệ thống, mạng lưới điện cho tất cả các cấp điện thế.

#### **4.9. Sở Xây dựng**

Hướng dẫn và kiểm tra các chủ đầu tư và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai Phương án phòng chống bão cho các công trình, công trình đang thi công dở dang, các nhà cao tầng, tháp cầu, cây xanh, hệ thống điện chiếu sáng, cấp nước.

#### **4.10. Sở Y tế**

Triển khai Phương án cấp cứu, tiếp nhận nạn nhân; phương án đảm bảo an toàn cho bệnh nhân, các cơ sở y tế, bệnh viện.

#### **4.11. Sở Giáo dục và Đào tạo**

Triển khai công tác phòng chống lụt bão cho các công trình, cơ sở giáo dục. Phối hợp với huyện, thành phố sử dụng cơ sở giáo dục đào tạo làm nơi sơ tán nhân dân khi cần thiết. Thông báo, phối hợp triển khai cùng trường Đại học Tân Trào, các trường Cao đẳng, Trung cấp, phổ thông nội trú và các trường phổ thông trong địa bàn tỉnh khi có lệnh cho học sinh, sinh viên tạm nghỉ học tránh thiên tai của UBND tỉnh hoặc của Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh.

#### **4.12. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh truyền hình Tuyên Quang, Báo Tuyên Quang**

Triển khai Phương án thông tin truyền thông, kịp thời phát tin bão, các công điện, văn bản chỉ đạo của Trung ương, tỉnh và Ban chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh; phân công phóng viên đến các vùng trọng điểm về thiên tai để kịp thời đưa tin về tình hình thiên tai, ứng phó và khắc phục.

Triển khai Phương án đảm bảo an toàn các cơ sở phát thanh, truyền hình, các công trình viễn thông, các trụ ăng ten trong khu dân cư; phương án dự phòng và đảm bảo an toàn, thông suốt liên lạc với Trung ương và địa phương.

#### 4.13. Các cơ quan ban ngành đoàn thể khác

Theo chức năng nhiệm vụ của mình phối hợp với chính quyền các địa phương triển khai thực hiện phương án ứng phó bão mạnh, siêu bão.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Các Sở, ban ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ Phương án này để tổ chức thực hiện; Hàng năm khi rà soát, xây dựng phương án ứng phó thiên tai của cơ quan, đơn vị mình có trách nhiệm lồng ghép nội dung phương án ứng phó bão mạnh, siêu bão để tổ chức thực hiện và gửi về Văn phòng Thường trực Ban chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh để tổng hợp, theo dõi và tham mưu chỉ đạo kịp thời, hiệu quả.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ đạo các xã, phường, thị trấn, các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn căn cứ chức năng nhiệm vụ cụ thể của mình tiến hành xây dựng, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai trong đó có lồng ghép nội dung ứng phó khi xảy ra bão mạnh, siêu bão để tổ chức thực hiện, gửi Phương án ứng phó thiên tai về UBND huyện để tổng hợp, chỉ đạo thực hiện.

- Hàng năm trước mùa mưa lũ Văn phòng thường trực Ban chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh có trách nhiệm rà soát Phương án, nếu có nội dung không phù hợp thì tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận: *h*

- Bộ Nông nghiệp & PTNT;
- Ban chỉ đạo TW về PCTT;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội địa phương;
- Ủy ban Mặt trận Tổ Quốc tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các sở, ban ngành, đoàn thể thuộc tỉnh;
- Thành viên Ban chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh;
- Web site Sở NN và PTNT ( TT PCTT& TKCN);
- Lưu VT. TL.

Báo  
cáo

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Công Nông**